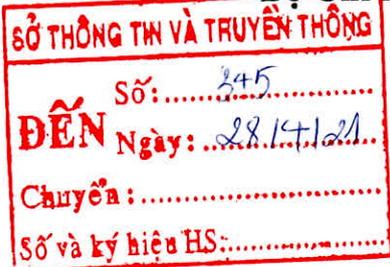


Số: 603/BC-BCH

Kiên Giang, ngày 26 tháng 4 năm 2021

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Chương trình phối hợp giữa Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2011-2021



Kính gửi:

- Cục Chính trị Bộ đội Biên phòng;
- Thường trực Cục Chính trị Bộ đội Biên phòng.

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Bộ đội biên phòng tỉnh Kiên Giang được giao nhiệm vụ phụ trách, quản lý 57 xã, phường, thị trấn (trong đó có 50 xã, phường biên giới biển, đảo; 07 xã, phường biên giới đất liền) thuộc 10/15 huyện, thị xã, thành phố nằm trong khu vực biên giới, hải đảo; dân số khoảng trên 600 ngàn người, gồm 03 dân tộc chính là Kinh, Khmer và Hoa. Đường biên giới đất liền dài trên 56,8km tiếp giáp với Campuchia. Bờ biển dài trên 200km; vùng biển rộng hơn 63.000km², có chung vùng nước lịch sử với Campuchia (rộng khoảng 8.797km²); có 01 huyện, 01 thành phố biển đảo (thành phố Phú Quốc, huyện Kiên Hải), 05 quần đảo với trên 143 hòn đảo lớn nhỏ (trong đó có 43 hòn đảo có dân sinh sống). Là địa bàn có vị trí quan trọng về quốc phòng, an ninh, kinh tế và đối ngoại.

Những năm qua, được sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền và các cấp, các ngành nên đời sống vật chất, tinh thần, trình độ dân trí của Nhân dân trên địa bàn không ngừng được nâng lên; hệ thống chính trị ở các xã, thôn, ấp biên giới được xây dựng củng cố, phát huy tốt hiệu quả hoạt động; phong trào quần chúng tham gia bảo vệ chủ quyền ANBG được phát động sâu rộng, đại đa số quần chúng nhân dân chấp hành tốt đường lối, chính sách, pháp luật; đồng thuận với quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế. Công tác đối ngoại biên phòng được tăng cường, mối quan hệ giữa lực lượng BĐBP với Công an và Lực lượng bảo vệ biển các tỉnh đối diện Campuchia phát triển tốt, tạo điều kiện thuận lợi để giải quyết các sự việc xảy ra trên biên giới, vùng biển; xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển.

Tình hình đơn vị ổn định, đội ngũ cán bộ nói chung, cán bộ chính trị nói riêng (đội ngũ báo cáo viên) được đào tạo chính quy ở các trường trong và ngoài quân đội có đủ trình độ, năng lực hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao cũng như tổ chức thực hiện công tác thông tin đối ngoại.

Tuy nhiên bên cạnh đó, ở ngoại biên, các đảng phái đối lập Campuchia tăng cường tuyên truyền xuyên tạc, kích động chống phá quá trình phân giới cắm mốc và làm đường tuần tra biên giới. Trong khu vực biên giới, tình hình

khieu kiện đông người, tranh chấp đất đai, tội phạm hình sự, buôn lậu, gian lận thương mại; tranh chấp ngư trường diễn biến phức tạp, tình hình ngư dân ta sang vùng biển nước ngoài đánh bắt hải sản trái phép vẫn còn nhiều, ngư dân Campuchia sang vùng nước nội thủy của ta khai thác hải sản vẫn còn xảy ra. Khí hậu, thời tiết, hạn hán, xâm nhập mặn, dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, khó lường; đời sống của một bộ phận nhân dân còn nhiều khó khăn...nên ảnh hưởng không nhỏ đến việc triển khai thực hiện công tác thông tin đối ngoại.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

Quán triệt Chương trình phối hợp số: 613/CTr-BTTTT-BTLBP, ngày 08/3/2011 giữa Bộ Thông tin và Truyền thông với Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng trong công tác thông tin, truyền thông và thông tin đối ngoại tại khu vực biên giới, biển đảo giai đoạn 2011 – 2020, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 877/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc thực hiện Chương trình phối hợp giữa Sở Thông tin và Truyền thông với Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Kiên Giang giai đoạn 2011 - 2020. Theo đó, Ban Chỉ đạo đã xây dựng Chương trình phối hợp giai đoạn 2011-2020, hàng năm xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện. Quá trình triển khai, đã phối hợp chặt chẽ, trao đổi thông tin, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện Chương trình phối hợp; kịp thời bổ sung, khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong tổ chức thực hiện. Năm 2017, kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc thực hiện Chương trình phối hợp (Quyết định số 626/QĐ-UBND ngày 21/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc). Tham mưu triển khai tổng kết chương trình phối hợp giữa Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Kiên Giang, khen thưởng kịp thời cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện chương trình phối hợp.

2. Kết quả cụ thể

a. Công tác tuyên truyền

Bộ Chỉ huy BĐBP tỉnh tập trung tuyên truyền các văn bản pháp lý liên quan đến biên giới Việt Nam - Campuchia trong đó có các hiệp định, hiệp ước về biên giới giữa hai nước như: Tuyên truyền cho cán bộ, chiến sỹ và nhân dân khu vực biên giới về các văn bản pháp lý giải quyết vấn đề biên giới Việt Nam-Campuchia như: Hiệp ước hòa bình hữu nghị ký ngày 18/02/1979; Hiệp ước về nguyên tắc giải quyết vấn đề biên giới ký ngày 20/7/1983; Hiệp ước về quy chế biên giới quốc gia ký ngày 20/7/1983; Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia ký ngày 27/12/1985; Hiệp ước bổ sung Hiệp ước hoạch định biên giới quốc gia năm 1985, ký ngày 10/10/2005; Nghị định 34/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa XHCN Việt Nam, Hiệp ước bổ sung Hiệp ước Hoạch định biên giới quốc gia năm 1985 và Hiệp ước bổ sung năm 2005 giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia (Hiệp ước bổ sung năm 2019) và Nghị định thư Phân giới cắm mốc

biên giới trên đất liền giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Vương quốc Campuchia (Nghị định thư phân giới cắm mốc) ký ngày 05/10/2019... và các văn bản về công tác bảo vệ an ninh biên giới; đấu tranh chống các hoạt động vi phạm pháp luật như: buôn lậu, gian lận thương mại, buôn bán ma túy; về quan hệ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và các hoạt động giao lưu hữu nghị, hợp tác giữa 02 nhà nước và nhân dân 02 nước Việt Nam - Campuchia.

Thông qua các hoạt động xuất nhập cảnh tại cửa khẩu, Bộ đội Biên phòng tuyên truyền cho nhân dân Campuchia phát huy tinh thần đoàn kết giữa hai dân tộc, góp phần xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị để phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy nhanh tiến trình phân giới cắm mốc trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

b. Công tác vận động toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ

Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, ban hành Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 16/6/2016 thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ “Về việc tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới”. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức cho nhân dân về pháp luật, các hiệp định, hiệp ước, quy chế khu vực biên giới, biển đảo.

Lực lượng BDBP tỉnh đã thường xuyên phối hợp với các sở, ngành, địa phương các huyện, xã biên giới tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ và nhân dân các xã biên giới được 1.661 buổi/ 75.899 lượt người. Tích cực tham gia các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, xoá đói, giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nhân dân khu vực biên giới, biển đảo giúp dân được 11.435 ngày công, tổ chức khám chữa bệnh cấp thuốc cho 20.066 lượt người, xây dựng 61 căn nhà tình nghĩa, nhà đại đoàn kết, trị giá 3,72 tỷ đồng, thực hiện chương trình “Con nuôi đồn biên phòng” “Nâng bước các em tới trường” đã nhận đỡ đầu 93 em học sinh, mỗi tháng hỗ trợ 500.000đ/em, nhận nuôi 03 em học sinh tại 03 đồn biên phòng khu vực biên giới.

Trong những năm qua, Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh chỉ đạo các đơn vị tổ chức thực hiện tốt các phong trào “Quần chúng tham gia tự quản đường biên, cột mốc và an ninh, trật tự xóm, bản khu vực biên giới” và “Tổ tự quản đường biên, cột mốc”... được nhân dân tích cực hưởng ứng tham gia. 100% các ấp, xã và hộ dân khu vực biên giới đều đăng ký tham gia tự quản về an ninh trật tự và đường biên, mốc giới. Tham mưu cho địa phương trao quyết định cho 238 hộ gia đình tự quản 56,8 km đường biên giới.

c. Công tác đối ngoại biên phòng và ngoại giao nhân dân

Những năm qua, chính quyền và lực lượng vũ trang hai bên biên giới thường xuyên trao đổi tình hình, kịp thời giải quyết những vấn đề nảy sinh trên biên giới, vùng biển đúng chủ trương, đối sách. Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh tiếp tục chỉ đạo các đơn vị chủ động trao đổi, kết nghĩa với lực lượng bảo vệ biên giới của Campuchia; quán triệt sâu sắc Chỉ thị 04-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về “Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại Nhân dân trong tình hình mới”.. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh đã triển khai thực hiện tốt các hoạt động đối ngoại biên phòng, duy trì mối quan hệ với Tỉnh đội, Công an tỉnh Căm pôt, Cảnh sát bảo vệ biên giới biển Campuchia. Thực hiện có hiệu

quả các văn bản đã ký kết, thường xuyên trao đổi tình hình, giải quyết tốt các vụ việc xảy ra trên biên giới, vùng biển. Ký kết chương trình phối hợp hoạt động đối ngoại nhân dân giữa Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh với Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia tỉnh Kiên Giang (Giai đoạn 2017-2021). Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng về nhân rộng kết nghĩa cụm dân cư hai bên biên giới trên các tuyến biên giới đất liền, đến nay tổ chức kết nghĩa 05 cặp xã, 04 cặp ấp

Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh đã thường xuyên quan tâm, chỉ đạo các đơn vị làm tốt công tác tuyên truyền cho nhân dân nước láng giềng và du khách nước ngoài tại khu vực cửa khẩu về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhất là chính sách đối ngoại; đấu tranh chống các luận điệu xuyên tạc, thù địch, kích động, chia rẽ tình hữu nghị Việt Nam - Campuchia; đấu tranh chống buôn lậu, phòng, chống các loại tội phạm.

Thông qua các hoạt động giao lưu hữu nghị giữa cấp ủy, chính quyền các xã biên giới với cấp ủy, chính quyền xã của nước bạn dưới nhiều hình thức khác nhau vào các ngày lễ, tết... đã góp phần tăng cường tình đoàn kết, hữu nghị, hiểu biết lẫn nhau và phối hợp giải quyết có hiệu quả những vấn đề nảy sinh trên biên giới.

d. Công tác đấu tranh chống các hoạt động vi phạm chủ quyền

Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh làm tốt công tác tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND tỉnh chỉ đạo các lực lượng chức năng phối hợp chặt chẽ với BDBP triển khai thực hiện đúng các chủ trương, đối sách với các hoạt động chống phá của Đảng Cứu nguy Dân tộc Campuchia (Đảng CNRP). Nhất là phối hợp huy động quần chúng nhân dân ngăn chặn, vô hiệu hóa các hoạt động chống phá của CNRP, không để mắc mưu, gây phức tạp tình hình.

Bộ Chỉ huy BDBP tỉnh thông báo trao đổi với lực lượng bảo vệ biên giới Campuchia quan hệ trực tiếp theo định kỳ 115 lần: Cấp tỉnh 39 lần; cấp đồn 214 lần. Thăm chúc tết tặng quà 20 lần, hỗ trợ vật chất, vật tư y tế, phòng chống dịch bệnh trị giá trên 1 tỷ đồng.

Làm tốt công tác phối hợp với lực lượng bảo vệ biên giới Campuchia, kịp thời thông báo cho phía bạn về các hoạt động phá hoại của CNRP gây ảnh hưởng đến tiến trình Phân giới cắm mốc của hai bên, kịp thời ngăn chặn, đẩy lùi không cho chúng thực hiện ý đồ; khôn khéo linh hoạt trong xử lý các tình huống xảy ra trên biên giới.

e. Việc xây dựng tủ sách pháp luật và in ấn xuất bản các sản phẩm thông tin tuyên truyền cấp phát cho cán bộ chiến sĩ và nhân dân khu vực biên giới.

Bộ đội Biên phòng tỉnh Kiên Giang đã xây dựng và duy trì có hiệu quả hoạt động của 36 tủ sách và ngăn sách pháp luật với tổng cộng hơn 18.169 cuốn (mỗi ngăn sách, tủ sách pháp luật khoảng 30-50 loại sách, tờ rơi, tờ gấp tuyên truyền pháp luật) với nhiều ấn phẩm có nội dung và hình thức phong phú. Các tài liệu được thống kê, theo dõi, sắp xếp theo ngăn, lĩnh vực đảm bảo thuận tiện cho việc nghiên cứu tìm hiểu pháp luật của cán bộ, chiến sĩ, nhân dân khu vực biên giới; thường xuyên bổ sung các đầu sách cho phong phú và phù hợp với nhu cầu thực tế của cán bộ chiến sĩ và nhân dân khu vực biên giới. Trong công tác xuất bản đã

phối hợp sở Thông tin và truyền thông in ấn, phát hành được 18.000 tờ rơi, tờ gấp 3.000 số tay tuyên truyền các loại

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Những năm qua, Đảng ủy, Bộ Chỉ huy BĐBP đã coi trọng và tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác đối ngoại biên phòng và thông tin đối ngoại, đưa công tác này phát triển cả về bề rộng và chiều sâu, theo hướng thiết thực, hiệu quả và đạt những kết quả quan trọng, góp phần xây dựng được mối quan hệ tốt đẹp giữa lực lượng Bộ đội Biên phòng và lực lượng quản lý bảo vệ biên giới Campuchia nói riêng, tạo được sự đoàn kết gắn bó giữa nhân dân và chính quyền hai bên biên giới, góp phần tăng cường tình láng giềng hữu nghị giữa hai nước.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a. Tồn tại, hạn chế

- Nhận thức về vị trí, vai trò của công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới nói chung tuy có chuyển biến song chưa đầy đủ và toàn diện. Một số đơn vị còn thụ động trong công tác thông tin đối ngoại, chủ yếu thực hiện theo chỉ đạo.

- Công tác phối hợp tuyên truyền thông tin đối ngoại, phân giới cắm mốc có lúc còn chậm; nội dung còn sơ lược; đa phần là lồng ghép mà ít có các buổi nói chuyện chuyên đề riêng về thông tin đối ngoại, tuyên truyền biển, đảo và phân giới cắm mốc để định hướng dư luận.

b. Nguyên nhân

- Cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại đa số là kiêm nhiệm, chưa có cán bộ chuyên trách, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm, kiến thức còn hạn chế; đa số cán bộ không biết tiếng Campuchia, nên ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả của công tác thông tin đối ngoại.

- Hạ tầng, trang thiết bị phục vụ thông tin, tuyên truyền của các huyện, xã biên giới còn thiếu, hệ thống dữ liệu thông tin đối ngoại quảng bá hình ảnh địa phương còn dàn trải; nội dung tuyên truyền trên một số trang thông tin điện tử chưa phong phú, thiếu hấp dẫn.

- Tài liệu và các sản phẩm phục vụ cho công tác tuyên truyền chưa thật sự phong phú và đa dạng (nhất là tài liệu bằng tiếng Việt, Khơ me); Kinh phí và phương tiện dành cho công tác tuyên truyền còn hạn chế.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Triển khai thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh về phát triển thông tin đối ngoại tỉnh Kiên Giang

2. Phối hợp đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại, tuyên truyền, giới thiệu, quảng bá hình ảnh về truyền thống lịch sử, văn hóa, tiềm năng, thế mạnh phát triển kinh tế, du lịch, thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước. Qua đó, nâng cao vị thế, uy tín và ảnh hưởng của địa phương, đất nước trong khu vực và trên trường quốc tế; phát huy sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của cộng đồng quốc tế.

3. Tập trung đổi mới, nâng cao hiệu quả đấu tranh chống những thông tin sai sự thật, luận điệu xuyên tạc, chống phá của các thế lực cơ hội, thù địch, nhất là trên các vấn đề liên quan đến chủ quyền quốc gia, biên giới, lãnh thổ, dân chủ, nhân quyền, tôn giáo, tự do ngôn luận, tự do báo chí... Chú trọng xây dựng cơ chế xử lý một cách nhanh chóng, hiệu quả các vấn đề quan trọng, nhạy cảm, đột xuất, định hướng dư luận một cách chủ động, kịp thời, đấu tranh hiệu quả với những thông tin sai sự thật, những luận điệu xuyên tạc, chống phá của các thế lực thù địch, phân tử cơ hội.

4. Tăng cường và đẩy mạnh công tác nghiên cứu, dự báo tình hình, chủ động định hướng, chỉ đạo các cơ quan truyền thông, báo chí tăng cường công tác thông tin đối ngoại; đẩy mạnh việc phổ biến những kiến thức lịch sử, cơ sở pháp lý về chủ quyền biển, đảo; tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp lý về việc giải quyết, quản lý và bảo vệ biên giới Việt Nam - Campuchia trong cán bộ, đảng viên và trong quần chúng nhân dân, nhất là học sinh, sinh viên và thanh, thiếu niên.

5. Tiếp tục tuyên truyền về tình hữu nghị Việt Nam - Campuchia về chính sách của Đảng và Nhà nước ta trong quan hệ hữu nghị, hợp tác toàn diện với các nước láng giềng; công tác quản lý và bảo vệ biên giới trên đất liền trong tình hình mới, góp phần giữ vững ổn định, hòa bình ở khu vực và trên thế giới; kịp thời, nhanh chóng cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ về các vấn đề mà dư luận quan tâm, bác bỏ các luận điệu xuyên tạc và quan điểm sai trái của các thế lực thù địch lợi dụng một số điểm bất đồng về chủ quyền lãnh thổ giữa Việt Nam với các nước liên quan để kích động chia rẽ.

6. Tuyên truyền, làm rõ về các chương trình, dự án hợp tác đang triển khai giữa Việt Nam với Campuchia là xuất phát từ lợi ích của mỗi nước, trên cơ sở nhu cầu củng cố môi trường hòa bình, hợp tác và trước yêu cầu chiến lược trong quan hệ giữa hai nước trên cơ sở phát huy mặt đồng thuận, vì lợi ích chung, tăng cường sự hiểu biết, tin cậy lẫn nhau qua đó đóng góp một cách xây dựng, thẳng thắn và thiết thực nhằm xử lý những vấn đề tồn tại, tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân; xây dựng tình hữu nghị giữa hai nước./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Thủ trưởng BCH (để b/c)
- Lưu: VT, TH; T10.



Đại tá Huỳnh Văn Đông